

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Học bạ số đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kế hoạch số 35/KH-BGDĐT ngày 15/01/2025 về việc triển khai thực hiện Học bạ số cấp Tiểu học; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 về việc hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 về việc triển khai thí điểm Học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/04/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Công văn số 7282/BGDĐT-GDPT ngày 11/11/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 7802/BGDĐT-GDPT ngày 27/11/2025 về việc hướng dẫn thực hiện Học bạ số đối với Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 06/TTr-SGDĐT ngày 13/01/2026; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Học bạ số đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Học bạ số thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh đối với 100% các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên) đúng định hướng chuyển đổi số ngành giáo dục theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh;

- Từng bước thay thế Học bạ giấy bằng Học bạ số, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; tăng cường hiệu quả quản lý, giảm áp lực cho giáo viên và cán bộ quản lý về hồ sơ, sổ sách; tiết kiệm chi phí và thuận tiện, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn (chuyển trường, tuyển sinh đầu cấp, kết nối CSDL quốc gia ...) và đáp ứng các nhu cầu của xã hội, tổ chức, cá nhân trong việc xác thực thông tin liên quan đến học bạ.

2. Yêu cầu

- Thực hiện triển khai Học bạ số cho 100% các cơ sở giáo dục phổ thông

và giáo dục thường xuyên từ năm học 2025-2026;

- Việc triển khai Học bạ số phải đồng bộ, thống nhất, đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và các cơ sở giáo dục;

- Dữ liệu Học bạ số phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, liên thông, an toàn thông tin, có giá trị pháp lý theo quy định. Thực hiện Học bạ số phải gắn với sử dụng, thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; bảo đảm thuận tiện trong việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến;

- Giải pháp Học bạ số bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ và liên thông, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng Học bạ số thay thế Học bạ giấy truyền thống trong thực hiện các thủ tục hành chính có sử dụng học bạ;

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục, chính quyền địa phương và đơn vị cung cấp giải pháp;

- Các cơ sở giáo dục tham gia triển khai thực hiện Học bạ số phải bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và nhân lực; không làm phát sinh chi phí dịch vụ về Học bạ số đối với người học.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai thống nhất toàn tỉnh

- Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai Học bạ số áp dụng thống nhất đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ phạm vi triển khai, lộ trình thực hiện, trách nhiệm của từng cấp quản lý, từng cơ sở giáo dục.

2. Chuẩn hóa, làm sạch và xác thực dữ liệu người học

Rà soát, chuẩn hóa thông tin của người học theo mã định danh cá nhân bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”.

3. Về chữ ký số

Bảo đảm trang bị chữ ký số cho 100% cán bộ, giáo viên tham gia trong quá trình triển khai theo đúng quy định, bảo đảm tính pháp lý của Học bạ số.

4. Về Học bạ số

- Hình thành Cơ sở dữ liệu Học bạ số tập trung, thống nhất toàn tỉnh, bảo đảm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và các Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

- Nâng cao chất lượng phục vụ người học, phụ huynh trong tra cứu, xác thực, sử dụng thông tin học tập; giảm giấy tờ, chi phí xã hội.

5. Tập huấn, hướng dẫn sử dụng

- Tổ chức thực hiện Học bạ số theo mô hình, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Học bạ số (bao gồm tạo lập, lưu trữ, quản lý và thực hiện các thủ tục hành

chính sử dụng, liên quan đến học bạ) thống nhất trong giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên sau thí điểm (*tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên*).

- Tổ chức tập huấn thống nhất nghiệp vụ về sử dụng các chức năng: Tạo lập, ký số, quản lý, khai thác, sử dụng Học bạ số và chuyên dữ liệu về Cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 100% cán bộ, giáo viên các cơ sở giáo dục và công chức chuyên môn phụ trách lĩnh vực giáo dục của UBND các xã, phường.

6. Vận hành, giám sát và đánh giá

Tổ chức vận hành Hệ thống Học bạ số theo quy định. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ kết quả triển khai; kịp thời điều chỉnh, bổ sung để nâng cao hiệu quả.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2026

a) Tháng 01/2026: Ban hành kế hoạch triển khai Học bạ số.

b) Từ tháng 02/2026 đến tháng 5/2026

Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo cấp tỉnh về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục; tổ chức tập huấn, triển khai đồng bộ Học bạ số đối với 100% cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

c) Từ tháng 6/2026 đến tháng 12/2026

Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số khác của ngành giáo dục và kết nối với Cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Năm 2027 - 2030

Hoàn thiện, mở rộng chức năng hệ thống đáp ứng yêu cầu của thực tế; đánh giá, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng Học bạ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Học bạ số ngành giáo dục Hưng Yên được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc bố trí kinh phí thực hiện được lồng ghép trong các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành giáo dục, bảo đảm không phát sinh chi phí đối với người học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nội dung nêu tại mục II Kế hoạch này theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo cấp tỉnh về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí; bảo đảm sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho việc triển khai Học bạ số ngành giáo dục Hưng Yên đúng quy định.

- Chủ trì phân công, chỉ đạo đầu mối phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ, Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện đăng ký, sử dụng dịch vụ chứng thư chữ ký số chuyên dùng theo Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 Quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên tại cơ sở giáo dục;

- Chủ trì chỉ đạo và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về việc sử dụng Học bạ số theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến học bạ số bảo đảm phù hợp quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhà trường và cơ quan quản lý trong quá trình tra cứu xác thực và sử dụng dữ liệu học tập của học sinh theo hướng dẫn của Bộ Đào tạo tại Công văn số 7282/BGDĐT-GDPT ngày 11/11/2025.

- Rà soát, nghiên cứu khai thác dữ liệu học bạ số tích hợp trong ứng dụng VNeID để thay thế giấy tờ trong thực hiện các thủ tục hành chính và các hoạt động nghiệp vụ có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Đào tạo tại Công văn số 7802/BGDĐT-GDPT ngày 27/11/2025.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh:

+ Đảm bảo hạ tầng, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai Học bạ số.

+ Thực hiện tạo lập Học bạ số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tin tạo lập phải chính xác, kịp thời, phản ánh đúng kết quả học tập, rèn luyện và thông tin cá nhân của người học. Bố trí nhân lực tham gia tập huấn kỹ năng quản lý, sử dụng, khai thác Học bạ số. Phối hợp UBND xã, phường rà soát, chuẩn hóa thông tin của người học khi cần thiết.

+ Ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng Học bạ số, quy định rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức và bộ phận cấu thành trong đơn vị;.

+ Trang bị chứng thư chữ ký số cho cán bộ, giáo viên theo Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về chữ ký số chuyên dùng trong công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi tiến độ thực hiện,

kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh để kịp thời, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12), báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh. Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở và hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường tuyên truyền việc triển khai Học bạ số ngành giáo dục Hưng Yên.

4. Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác triển khai Học bạ số ngành giáo dục Hưng Yên đảm bảo các quy định.

5. UBND các xã, phường

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai Học bạ số theo Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện trên địa bàn; hỗ trợ rà soát, chuẩn hóa thông tin của người học, bảo đảm dữ liệu an toàn, chính xác.

Các sở, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp)./. *nh*

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm